

Bản án số:107/2022/HSST

Ngày: 19/05/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T P, THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Đình Thúc;

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh Trang;

Thư ký phiên tòa: ông Huỳnh Thanh Duy - Thư ký Tòa án nhân dân quận T P, Thành phố H;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T P, Thành phố H tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 05 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận T P, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2022/HSST ngày 18 tháng 04 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 05 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TẶNG A Q**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1977 tại Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Phật giáo; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 173/23/26 K V, phường P T, quận T P, Thành phố H; Chỗ ở: 173/23/26 K V, phường P T, quận T P, Thành phố H; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Tăng Song P, sinh năm 1941 và bà Sý Nhì M, sinh năm 1947; Vợ: Woòng Quyền A, sinh năm 1976; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2001; Nhân thân: Ngày 19/01/2009 bị Ủy ban nhân dân quận G V, Thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.900.000 đồng về kinh doanh hàng hóa nhập lậu, kinh doanh có sử dụng lao động nhưng không khai báo việc sử dụng lao động với cơ quan chức năng và vi phạm các quy định về viết, đặt bảng hiệu, đến ngày 20/01/2009 Q đã nộp tiền phạt; ngày 25/9/2009 bị Tòa án nhân dân quận G V, Thành phố H xử phạt một (01) năm cải tạo không giam giữ về tội “Trốn thuế”, đến ngày 22/12/2011 Q đã nộp án phí và nộp tiền phạt; ngày 06/6/2018 bị Công an quận T P, Thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi kinh doanh dèp nhựa các loại do nước ngoài sản xuất không có hóa đơn chứng từ là hàng nhập lậu, đến ngày 11/9/2018 Q đã nộp tiền phạt, ngày 16/5/2012 bị Tòa án nhân dân quận G V, Thành phố H xử phạt sáu (06) tháng tù về tội “Kinh doanh trái phép”, đã chấp hành xong hình phạt tù,

đến ngày 07/10/2020 đã nộp án phí và nộp tiền phạt, tiền thu lợi bất chính; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20/01/2020 bị Công an quận T P, Thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu là dép nhựa, đến ngày 11/02/2020 Q đã nộp tiền phạt; Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa;

Bị hại:

1/ Công ty trách nhiệm hữu hạn N V N, địa chỉ Tòa nhà M - số 235 Đ K, phường B N, Quận X, Thành phố H;

2/ Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn P và Liên danh, địa chỉ 08 T H Đ, quận H K, thành phố H N;

3/ Công ty trách nhiệm hữu hạn V T, địa chỉ 133/9 H V H, Phường 9, quận P N, Thành phố H;

4/ Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn V, địa chỉ, phòng 15, tầng 14, số 65 L L, phường B N, Quận O, Thành phố H;

(các bị hại vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/6/2020, Đội Quản lý thị trường số 14 tiến hành kiểm tra kho chứa hàng tại số 727 A C, phường T T, quận T P do TĂNG A Q là chủ hộ kinh doanh. Quá trình kiểm tra, Đội Quản lý thị trường số 14 phát hiện và tạm giữ tang vật là hàng hóa không có hóa đơn, chứng từ gồm:

- + 57.815 đôi dép nhựa mang nhãn hiệu Nike (chưa qua sử dụng);
- + 30 đôi dép nhựa mang nhãn hiệu Adidas (chưa qua sử dụng);
- + 4.355 đôi dép nhựa mang nhãn hiệu Louis Vuitton () (chưa qua sử dụng);
- + 1.645 đôi dép nhựa mang nhãn hiệu Chanel () (chưa qua sử dụng);
- + 1.680 đôi dép nhựa mang nhãn hiệu Kitoo (chưa qua sử dụng);
- + 19.440 đôi dép nhựa không nhãn hiệu (chưa qua sử dụng);
- + 1.200 đôi giày nhựa mang nhãn hiệu Tuobujia (chưa qua sử dụng);

Ngày 24/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T P, Đội Quản lý thị trường số 14 và chủ sở hữu tang vật là TĂNG A Q tiến hành kiểm tra tình trạng, đặc điểm, thống kê số lượng tang vật nêu trên. Kết quả: Đội Quản lý thị trường số 14 giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T P tang vật được phân loại như sau:

+ 54.915 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu “Nike” và gắn dấu hiệu hình:  (chưa qua sử dụng);

+ 1.300 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu “Niek” và dấu hiệu hình:  (chưa qua sử dụng);

- + 1.600 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu “Nike”, dấu hiệu hình , dấu hiệu “Niek” và dấu hiệu hình:  (chưa qua sử dụng);
- + 03 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu “Adidas” (chưa qua sử dụng);
- + 27 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu “Adldas” và dấu hiệu hình  (chưa qua sử dụng);
- + 4.355 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu hình  (chưa qua sử dụng);
- + 1.645 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu hình  (chưa qua sử dụng);
- + 1.680 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu “Kitoo” (chưa qua sử dụng);
- + 19.440 đôi dép nhựa không nhãn hiệu (chưa qua sử dụng);
- + 1.200 đôi giày nhựa có gắn dấu hiệu “Tuobujia” (chưa qua sử dụng);

TẶNG A Q xác nhận số tang vật nêu trên là của TẶNG A Q được tạm giữ tại 727 A C, phường T T, quận T P vào ngày 02/6/2020.

Tại Cơ quan điều tra TẶNG A Q khai nhận: Sau khi chấp hành xong án phạt tù vào năm 2012, Q không có việc làm ổn định, không đủ tiền để chi trả chi phí sinh hoạt và tiêu xài cho bản thân và gia đình. Qua tìm hiểu thị trường giày, dép, Q mới mua giày, dép về bán để kiếm lời. Ban đầu, Q chỉ mua giày, dép với số lượng ít. Khoảng tháng 10/2018, Q có xin Trần Phương T là giám đốc Công ty TNHH Thẻ Thao V Đ lấy địa chỉ 727 A C, phường T T, quận T P làm địa điểm đăng ký hộ kinh doanh TẶNG A Q. Khoảng tháng 11/2019, Q đã thuê kho chứa hàng tại địa chỉ như trên từ Công ty V Đ với giá thuê là 9.600.000 đồng/tháng, không có hợp đồng thuê kho. Từ khoảng cuối năm 2019, Q mới bắt đầu mua giày, dép với số lượng lớn về để bán kiếm lời. Tuy nhiên, trong quá trình mua bán, có một số khách hàng đề nghị mua với giá thấp hơn giá mà Q mua vào nên Q không bán. Đồng thời, khoảng đầu năm 2020 xảy ra dịch bệnh Covid-19 nên ít khách hàng mua. Do đó, kho chứa hàng nêu trên tồn số lượng lớn giày, dép.

Về nguồn gốc số tang vật thu giữ, Q cho biết vào khoảng tháng 12/2019, Q đến chợ B T, Quận S thì gặp một số người trong chợ giới thiệu, rao bán một số mẫu giày, dép giá rẻ, dễ tiêu thụ. Những người bán này không có sạp bán cố định trong chợ. Sau khi Q đồng ý mua, chốt số lượng, giá cả thì người bán mới gọi người chở hàng đến và giao cho Q. Q thanh toán tiền mặt cho người bán. Một số người bán còn khuyến mãi cho Q thêm giày, dép. Nếu số lượng giày, dép ít thì Q tự chở giày, dép về. Nếu số lượng giày, dép nhiều thì Q thuê tài xế xe ba gác có sẵn trong chợ B T để chở giày, dép về kho chứa hàng tại 727 A C, phường T T, quận T P và nhờ họ bốc vác hàng vào kho. Q trả tiền thuê cho tài xế xe ba gác từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng. Q mua giày, dép với giá cụ thể như sau:

- + Dép nhựa có gắn dấu hiệu “Nike” /và gắn dấu hiệu hình:  ; Dép nhựa có gắn dấu hiệu “Niek” và dấu hiệu hình:  ; Dép nhựa có gắn dấu hiệu “Nike”,

dấu hiệu hình , dấu hiệu “Niek” và dấu hiệu hình: ; Dép nhựa có gắn dấu hiệu “Adidas”; Dép nhựa có gắn dấu hiệu “Adldas” và dấu hiệu hình ; dép nhựa có gắn dấu hiệu hình  và dép nhựa có gắn dấu hiệu hình  đều có giá 10.000 đồng/ đôi;

- + Dép nhựa có gắn dấu hiệu “Kitoo” có giá 13.000 đồng/ đôi;
- + Dép nhựa không nhãn hiệu có giá 11.000 đồng/ đôi;
- + Giày nhựa có gắn dấu hiệu “Tuobujia” có giá 13.000 đồng/ đôi;

Q không ghi chép sổ sách về việc mua bán giày, dép. Đồng thời, sổ giày, dép nêu trên không có hóa đơn, chứng từ. Do đó, từ cuối năm 2019 đến khoảng tháng 5/2020, Q không rõ số lượng giày, dép đã mua vào và số lượng giày, dép đã bán ra của từng loại nhãn hiệu. Q cho biết bán được khoảng 3000 đôi giày, dép. Q chỉ bán sỉ, mỗi lần bán từ 10 đôi trở lên với giá bán cao hơn giá mua vào khoảng 2000 đồng, thu lợi bất chính khoảng 6.000.000 đồng. Khách hàng có thể trực tiếp đến kho chứa hàng để xem và mua giày, dép. Khi đồng ý mua, khách hàng trả tiền mặt cho Q, nhận hàng và chở hàng về. Bên cạnh đó, Q còn đem một số mẫu giày, dép rao bán cho một số khách hàng là người bán giày, dép di động trên các vỉa hè thuộc các tuyến đường ở Thành phố H. Khi khách hàng đồng ý mua, Q về kho chứa hàng, lấy hàng, chở đến nơi khách hàng đang đứng bán giày, dép trên vỉa hè để giao hàng và nhận tiền thanh toán.

Q khai nhận chỉ một mình Q trực tiếp kinh doanh mua bán giày, dép nêu trên, không có ai hỗ trợ, giúp sức Q trong việc kinh doanh mua bán giày, dép nêu trên. Q ý thức được các loại dép nhựa nêu trên là giả mạo nhãn hiệu của Nike, Chanel, Adidas và Louis Vuitton. Q cũng thừa nhận hành vi kinh doanh mua bán các loại dép nhựa giả mạo nhãn hiệu trên của Q là vi phạm pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra Trần Anh T (là người được ủy quyền của Công ty V Đ) xác nhận vào khoảng tháng 10/2018, TĂNG A Q có xin lấy địa chỉ địa chỉ 727 A C, phường T T, quận T P làm địa điểm đăng ký hộ kinh doanh. Khoảng tháng 11/2019, Q thuê kho chứa hàng tại địa chỉ trên từ Công ty V Đ với giá thuê là 9.600.000 đồng/tháng, không có hợp đồng thuê kho. Công ty V Đ chỉ biết Q thuê kho để chứa hàng hóa là giày, dép, không rõ nguồn gốc của số giày, dép trong kho và không tham gia việc kinh doanh mua, bán giày, dép giả mạo nhãn hiệu của TĂNG A Q.

Qua xác minh tại Văn phòng đại diện Cục Sở hữu trí tuệ tại Thành phố H, xác định các nhãn hiệu Nike, Adidas, Louis Vuitton và Chanel có đăng ký sở hữu công nghiệp và được bảo hộ tại Việt Nam. Nhãn hiệu Kitoo và Tuobujia không có trên hệ thống đăng ký của Cục Sở hữu trí tuệ tại Thành phố H.

Qua xác minh Công ty TNHH N V N (là đại diện của Nike Innovate C.V.) xác nhận: 57.815 đôi dép nhựa (gồm: 54.915 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu “Nike” /và gắn dấu hiệu hình: ; 1.300 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu “Niek” và dấu hiệu hình: ; 1.600 đôi

dép nhựa có gắn dấu hiệu “Nike”, dấu hiệu hình , dấu hiệu “Niek” và dấu hiệu hình ) là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu của Nike và yêu cầu khởi tố, xử lý hình sự đối với TĂNG A Q.

Công ty luật TNHH P và Liên Danh (được ủy quyền của công ty Adidas A.G) xác nhận: 30 đôi dép nhựa (gồm: 03 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu “Adidas” và 27 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu “Adldas”, dấu hiệu hình ) là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu của Adidas và không yêu cầu xử lý hình sự đối với TĂNG A Q.

Công ty luật TNHH V (Đại diện sở hữu công nghiệp theo ủy quyền của Louis Vuitton Malletier) xác nhận: 4.355 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu hình  là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu của Louis Vuitton và không yêu cầu xử lý hình sự đối với TĂNG A Q.

Công ty TNHH V T (là đại diện theo ủy quyền của công ty Chanel) xác nhận: 1.645 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu hình  là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu của Chanel và không yêu cầu xử lý hình sự đối với TĂNG A Q.

Ngày 28/9/2020 Viện khoa học sở hữu Trí tuệ thuộc Bộ khoa học và công nghệ có Kết luận giám định sở hữu công nghiệp số: NH530-20TC/KLGĐ trong đó:

“Phần 3. KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH

Căn cứ các thông tin có trong Hồ sơ giám định số NH530-20TC.TP; căn cứ kết quả đánh giá Đối tượng giám định theo các điều kiện để bị coi là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu và trong trường hợp ông/bà TĂNG A Q – không chứng minh được rằng các sản phẩm bị xem xét là do các chủ sở hữu Nhãn hiệu đối chứng tương ứng, hoặc người được các chủ sở hữu Nhãn hiệu đó cho phép, sản xuất và đưa ra thị trường, kết luận như sau:

1. Sản phẩm dép gắn Dấu hiệu “NIKE và hình” – như thể hiện tại Tài liệu 1/Mẫu 1 là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm đồ đi chân thuộc Nhóm 25 theo GCNĐKNH số 3442 của Nike innovate c.v (theo Điều 213.2 Luật SHTT); 2. Sản phẩm dép gắn Dấu hiệu “NIEK và hình” – như thể hiện tại Tài liệu 2/Mẫu 2 là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm đồ đi chân thuộc Nhóm 25 theo GCNĐKNH số 3441 của Nike innovate c.v (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

3. Sản phẩm dép gắn Dấu hiệu “NIKE và hình”- như thể hiện tại Tài liệu 3/Mẫu 3 là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm đồ đi chân thuộc Nhóm 25 theo GCNĐKNH số 3442 của Nike innovate c.v (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

4. Sản phẩm dép gắn Dấu hiệu “NIEK và hình”- như thể hiện tại Tài liệu 3/Mẫu 3 là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm đồ đi chân thuộc Nhóm 25 theo GCNĐKNH số 3442 của Nike innovate c.v (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

5. Sản phẩm dép gắn Dấu hiệu “adidas”- như thể hiện tại Tài liệu 4/Mẫu 4 là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm giày dép thuộc Nhóm 25 theo ĐKQT số 487580 của Adidas AG (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

6. Sản phẩm dép gắn Dấu hiệu “adidas và hình”- như thể hiện tại Tài liệu 5/Mẫu 5 là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm giày dép thuộc Nhóm 25 theo ĐKQT số 699437 của Adidas International Marketing B.V. (Theo Điều 213.2 Luật SHTT);

7. Sản phẩm dép gắn Dấu hiệu “LV”- như thể hiện tại Tài liệu 6/Mẫu 6 là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm giày dép thuộc Nhóm 25 theo ĐKQT số 447981 của Louis Vuitton Malletier (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

8. Sản phẩm dép gắn Dấu hiệu “CC” – như thể hiện tại Tài liệu 7/Mẫu 7 là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm giày dép thuộc Nhóm 25 theo ĐKQT số 1189929 của Chanel (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

Ngày 18/9/2020, Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận T P ban hành kết luận định giá tài sản số 1769 trong đó kết luận vào thời điểm 02/06/2020:

- 54.915 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu Nike (chưa qua sử dụng) giả mạo nhãn hiệu Nike trị giá 604.065.000 đồng;

- 1.300 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu Niek (chưa qua sử dụng), giả mạo nhãn hiệu Nike trị giá 14.300.000 đồng;

- 1.600 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu Nike, Niek (chưa qua sử dụng), giả mạo nhãn hiệu Nike trị giá 17.600.000 đồng;

- 03 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu Adidas (chưa qua sử dụng), giả mạo nhãn hiệu Adidas trị giá 36.000 đồng;

- 27 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu Adidas (chưa qua sử dụng) giả mạo nhãn hiệu Adidas trị giá 243.000 đồng;

- 4.355 đôi dép nhựa giả mạo nhãn hiệu Louis Vuitton trị giá 43.550.000 đồng;

- 1.645 đôi dép nhựa giả mạo nhãn hiệu Chanel trị giá 19.740.000 đồng;

- 1.680 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu Kitoo trị giá 18.480.000 đồng;

- 19.440 đôi dép nhựa không nhãn hiệu, chưa qua sử dụng trị giá 213.840.000 đồng;

- 1.200 đôi giày nhựa có gắn dấu hiệu “Tuobujia” (chưa qua sử dụng) trị giá 14.400.000 đồng;

Tổng cộng 946.254.000 đồng.

*** Vật chứng:**

- + 54.915 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu “Nike” /và gắn dấu hiệu hình:  (chưa qua sử dụng);

- + 1.300 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu “Niek” và dấu hiệu hình:  (chưa qua sử dụng);

- + 1.600 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu “Nike”, dấu hiệu hình  , dấu hiệu “Niek” và dấu hiệu hình:  (chưa qua sử dụng);

- + 03 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu “Adidas” (chưa qua sử dụng);

+ 27 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu “Adidas” và dấu hiệu hình  (chưa qua sử dụng);

+ 4.355 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu hình  (chưa qua sử dụng);

+ 1.645 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu hình  (chưa qua sử dụng);

+ 1.680 đôi dép nhựa có gắn dấu hiệu “Kitoo” (chưa qua sử dụng);

+ 19.440 đôi dép nhựa không nhãn hiệu (chưa qua sử dụng);

+ 1.200 đôi giày nhựa có gắn dấu hiệu “Tuobujia” (chưa qua sử dụng);

Vật chứng trên đã được nhập Kho vật chứng Công an quận T P theo Phiếu nhập kho vật chứng số 199 ngày 06 tháng 10 năm 2020.

Tại Bản cáo trạng số 09/CT-VKSQTP ngày 24 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận T P, Thành phố H đã truy tố bị cáo TĂNG A Q về tội “Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp” theo điểm d Khoản 2 Điều 226 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T P, Thành phố H giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- *Về hình phạt*: bị cáo đã chấp hành xong hình phạt 07 tháng tù.

- *Về căn cứ áp dụng điều luật*: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2; khoản 3 Điều 226; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- *Về số tiền thu lợi bất chính*: quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo TĂNG A Q khai nhận thu lợi bất chính số tiền 6.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Buộc bị cáo TĂNG A Q nộp lại số tiền thu lợi bất chính 6.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Ngày 19/01/2021, Tòa án nhân dân quận T P, TP. H xét xử sơ thẩm, quyết định: Áp dụng điểm d khoản 2, khoản 5 Điều 226; Điều 38; điểm s,t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt TĂNG A Q 07 tháng tù về tội: “Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp”; phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng.

Ngày 29/01/2021, TĂNG A Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 22/4/2021, Q rút toàn bộ kháng cáo. Ngày 23/4/2021, Tòa án nhân dân TP. H Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 173/2021/HSPT-QĐ.

Ngày 04/01/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Cấp Cao tại TP. H kháng nghị giám đốc thẩm số 28/QĐ-VC3-V1 kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số

19/2021/HSST ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân quận T P, TP. H đề nghị Tòa án nhân dân Cấp Cao tại TP. H xét xử giám đốc thẩm hủy bản án hình sự sơ thẩm để xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 10/03/2022, Tòa án nhân dân Cấp Cao tại TP. H ban hành Bản án giám đốc thẩm số 23/2022/HS-GĐT quyết định: Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân Cấp Cao tại TP. H. Hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST, ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân quận T P, TP. H về căn cứ áp dụng hình phạt bổ sung đối với TĂNG A Q và tịch thu số tiền thu lợi bất chính. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận T P, TP. H để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

[2] *Về căn cứ áp dụng Điều luật:* Do Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST, ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân quận T P, TP. H áp dụng điểm d khoản 2 Điều 226 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo TĂNG A Q 07 tháng tù là không chính xác. Bởi lẽ, bị cáo TĂNG A Q chịu trách nhiệm hình sự đối với phần giá trị hàng hóa giả mạo nhãn hiệu Nike, trị giá: 635.956.000 đồng thuộc trường hợp “*Hàng hóa vi phạm trị giá 500.000.000 đồng trở lên*” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 226 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo TĂNG A Q đã chấp hành xong hình phạt 07 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST, ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân quận T P, TP. H áp dụng khoản 5 Điều 226 Bộ luật hình sự về áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo TĂNG A Q là trích sai điều luật do Điều 226 Bộ luật hình sự không có khoản 5, nên Hội đồng xét xử cần thiết áp dụng khoản 3 Điều 226 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 về áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo TĂNG A Q. Bị cáo TĂNG A Q cũng đã nộp số tiền 20.000.000 đồng hình phạt bổ sung theo Biên lai thu tiền nộp ngân sách nhà nước số 06606, ngày 27/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T P, TP. H.

[3] *Về số tiền thu lợi bất chính:* quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo TĂNG A Q khai nhận thu lợi bất chính số tiền 6.000.000 đồng. Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Buộc bị cáo TĂNG A Q nộp lại số tiền thu lợi bất chính 6.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[4] Về án phí: Bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền phí, án phí số 0026274 ngày 27/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận T P, TP. H;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Áp dụng: điểm đ khoản 2; khoản 3 Điều 226; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Buộc bị cáo TĂNG A Q phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính: 6.000.000 (Sáu triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Q kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân Thành phố H.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận T P;
- VKSND quận T P;
- Chi cục THADS quận T P;
- TAND TP. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thành